

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1323~~ /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục KSTTHC;
- Lưu: VT, PL (2b). **34**

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**
(Kèm theo Quyết định số ~~133~~ **134**/QĐ-TTg
ngày ~~31~~ **31** tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội Khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 18 tháng 6 năm 2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 (sau đây gọi là Luật).

Nhằm triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Xác định nội dung công việc phải đầy đủ, cụ thể; gắn trách nhiệm thực hiện phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức.

c) Phát huy trách nhiệm, tính chủ động, tích cực của các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương, đồng thời, bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Có lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, Luật được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ cùng với các văn bản quy định chi tiết thi hành trên phạm vi cả nước.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật

a) Ở Trung ương:

- Hội nghị 1: Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020.

- Hội nghị 2: Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Hình thức tổ chức: Trực tuyến.

+ Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020.

b) Ở địa phương: Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật cho các cơ quan, đơn vị của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Hình thức tổ chức: Phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

+ Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2020.

2. Rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật

a) Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Tháng 10 năm 2020.

b) Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật.

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Ban Pháp chế, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2021.

3. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Ở Trung ương: Tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho một số cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở các cơ quan trung ương và địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Quý I - Quý II năm 2021.

- Ở các bộ, cơ quan ngang bộ: Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ quyết định tổ chức tập huấn chuyên sâu về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật của các đơn vị trực thuộc bộ, cơ quan ngang bộ.

+ Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp.

+ Thời gian thực hiện: Quý II - Quý IV năm 2021.

- Ở địa phương: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định tổ chức tập huấn chuyên sâu về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, ban hành VBQPPL tại các sở, ban, ngành thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Thời gian thực hiện: Quý II - Quý IV năm 2021.

b) Biên soạn sách, tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng chính sách, đánh giá tác động của chính sách, soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về Luật năm 2020

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I - Quý II năm 2021.

c) Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật

Cán bộ, công chức xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật phải được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ ít nhất mỗi năm một lần.

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế

a) Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế

Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy

phạm pháp luật ở tất cả các ngành, các cấp để có biện pháp bố trí cán bộ đủ năng lực làm công tác này.

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình các năm.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Hằng năm.

b) Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Nội vụ.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình các năm.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Hằng năm.

5. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng pháp luật

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành và cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương.

3. Bộ Tư pháp có trách nhiệm giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2020, các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương được phân công chủ trì thực hiện có trách nhiệm dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong nguồn ngân sách năm 2020 để tổ chức thực hiện./.